

Số: 1906 /2014/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 04 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư nước ngoài trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ về hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 144/2005/NĐ-CP ngày 16/11/2005 của Chính phủ quy định về công tác phối hợp giữa các cơ quan hành chính Nhà nước trong xây dựng và kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch;

Thực hiện Chỉ thị số 1617/CT-TTg ngày 19/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện và chấn chỉnh công tác quản lý đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trong thời gian tới;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 160/TTr-KHĐT ngày 23/6/2014; Báo cáo thẩm định số 16/BCTĐ-STP ngày 02/4/2014 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:



Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- TTTU, TTHĐNDTP;
- ĐDBQH Hải Phòng;
- CT, các PCT UBND TP;
- Như Điều 3;
- Các PCVP;
- Các CV;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Dương Anh Điền

QUY CHẾ

**Phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong công tác quản lý nhà nước
đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài
trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1906 /2014/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm
2014 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc phối hợp thực hiện quản lý nhà nước và trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện có liên quan trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trên địa bàn thành phố.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các Sở, ngành và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan đến hoạt động FDI trên địa bàn thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình thực hiện việc phối hợp và các trách nhiệm cụ thể theo quy định tại Quy chế này.

Điều 3. Nội dung phối hợp:

1. Thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư;
2. Thẩm tra, cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư;
3. Quản lý, giám sát dự án FDI;
4. Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê đối với doanh nghiệp, dự án FDI;
5. Hướng dẫn, hỗ trợ và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động của dự án đầu tư;
6. Giải quyết khiếu nại, tố cáo của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động FDI theo thẩm quyền;
7. Thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư, giải thể doanh nghiệp FDI;
8. Vận hành Hệ thống quản lý thông tin các dự án FDI;
9. Hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách về đầu tư;
10. Các hoạt động phối hợp khác có liên quan.

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước trong phối hợp quản lý hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư làm cơ quan đầu mối, phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trên địa bàn thành phố.

2. Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các dự án FDI đầu tư trong Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải và các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong công tác tham mưu, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về quản lý nhà nước đối với các dự án FDI trên địa bàn thành phố.

3. Các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện quản lý nhà nước về đầu tư trực tiếp nước ngoài đối với lĩnh vực thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và Ban quản lý Khu kinh tế trong công tác tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố về quản lý nhà nước đối với các dự án FDI trên địa bàn thành phố.

4. Các cơ quan báo chí, thông tin truyền thông địa phương có trách nhiệm phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có trách nhiệm tuyên truyền về công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động FDI trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo định hướng và chỉ đạo của Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố.

Chương II

**NỘI DUNG PHỐI HỢP THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ
NHÀ NƯỚC VỀ ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI**

Điều 5. Thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư

1. Nội dung hoạt động xúc tiến đầu tư được quy định tại Khoản 1 Điều 83 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP của Chính phủ ngày 22/9/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư và Điều 1 Quy chế Quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư ban hành kèm theo Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Quy định về phối hợp thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối tham mưu, tổng hợp giúp Ủy ban nhân dân thành phố về công tác xúc tiến đầu tư trên địa bàn thành phố (i) theo định hướng của Đảng, Nhà nước, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố; (ii) trên cơ sở bám sát chương trình xúc tiến đầu tư tổng thể của quốc gia; (iii) căn cứ yêu cầu và tình hình thực tế của thành phố và các địa phương lân cận về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố, quy hoạch tổng thể không gian đô thị, quy hoạch ngành, vùng.

b) Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng là cơ quan đầu mối, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố về công tác xúc tiến đầu tư vào Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải và các khu công nghiệp được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố; chủ trì xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp hàng năm và dài hạn. Đồng thời, có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong công tác xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư của thành phố.

c) Sở Ngoại vụ làm đầu mối liên lạc với các cơ quan ngoại giao của Việt Nam tại các nước, Đại sứ quán các nước tại Việt Nam và các tổ chức quốc tế liên quan, cung cấp thông tin về các nhà đầu tư cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng.

d) Các Sở, ngành: Công Thương, Giao thông vận tải, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Y tế, Cục Thuế thành phố có trách nhiệm:

- Cung cấp kịp thời các thông tin về quy hoạch trong lĩnh vực quản lý chuyên ngành cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng nhằm đảm bảo việc lập kế hoạch, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố được chính xác, phù hợp;

- Tham mưu, đề xuất để Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các cơ chế, chính sách thu hút FDI của thành phố trong phạm vi thẩm quyền; hướng dẫn công khai các thông tin về quy hoạch, thủ tục, quy trình, thời hạn, đầu mối (nêu rõ địa chỉ liên hệ) tiếp nhận và trả lời kết quả xử lý các vấn đề liên quan về FDI trên địa bàn thành phố.

Điều 6. Thẩm tra, cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư

1. Đối với các dự án ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Là cơ quan chủ trì việc hướng dẫn các thủ tục hành chính, tiếp nhận hồ sơ, thẩm tra, trình Ủy ban nhân dân thành phố cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của pháp luật;

- Hướng dẫn Nhà đầu tư trong việc lập hồ sơ dự án đề nghị cấp Giấy chứng nhận đầu tư mới hoặc Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt;

- Hàng quý, có văn bản thông báo tình hình cấp mới Giấy chứng nhận đầu tư, điều chỉnh tăng vốn của các dự án FDI gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Sở, ngành liên quan, chính quyền địa phương nơi có dự án FDI đăng ký, triển khai.

- Đối với hồ sơ dự án đề nghị cấp mới, điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư cần thiết tham vấn ý kiến về lĩnh vực chuyên ngành, trong vòng 03 ngày làm

việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ của nhà đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi văn bản tham vấn ý kiến chuyên ngành các cơ quan liên quan.

- Đối với hồ sơ dự án thuộc diện thẩm tra cấp Giấy chứng nhận đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện quy trình thẩm tra theo quy định tại Điều 49 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP của Chính phủ ngày 22/9/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

b) Các Sở, ban, ngành liên quan:

- Các Sở, ban, ngành liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong công tác thẩm tra, cấp mới, điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án FDI đầu tư ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp.

- Đối với các hồ sơ dự án FDI đề nghị cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư cần tham vấn ý kiến về lĩnh vực chuyên ngành, trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản tham vấn của Sở Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan chức năng liên quan trả lời bằng văn bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố. Quá thời hạn nêu trên, cơ quan chức năng được tham vấn không có văn bản tham gia ý kiến thì coi như cơ quan đó đã đồng ý và chịu trách nhiệm về nội dung lĩnh vực chuyên ngành được hỏi ý kiến.

c) Ủy ban nhân dân các quận, huyện nơi có dự án đăng ký, triển khai trả lời văn bản tham vấn về các vấn đề thuộc thẩm quyền quản lý đối với hồ sơ dự án FDI theo quy định tại Điều này.

2. Đối với các dự án trong khu công nghiệp, khu kinh tế:

a) Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng hướng dẫn các thủ tục trong quá trình thẩm tra, cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án FDI đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

b) Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng cung cấp kịp thời thông tin về dự án FDI cấp mới, dự án điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư để Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, cập nhật tình hình chung về FDI trên địa bàn thành phố.

c) Các Sở, ngành, đơn vị liên quan căn cứ phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình và trên cơ sở yêu cầu thực tế phối hợp với Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng trong công tác thẩm tra, cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư FDI trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

d) Đối với các hồ sơ dự án FDI đề nghị cấp mới, điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư cần thiết tham vấn ý kiến về lĩnh vực chuyên ngành, Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng gửi văn bản tham vấn ý kiến các cơ quan chức năng liên quan. Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản tham vấn, cơ quan chức năng liên quan trả lời bằng văn bản gửi Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng để tổng hợp, xem xét cấp hoặc điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án FDI. Quá thời hạn nêu trên, cơ quan chức năng được hỏi không có văn

bản tham gia ý kiến thì coi như cơ quan đó đã đồng ý và chịu trách nhiệm về nội dung lĩnh vực chuyên ngành được hỏi ý kiến.

e) Đối với hồ sơ dự án thuộc diện thẩm tra cấp Giấy chứng nhận đầu tư, Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng thực hiện quy trình thẩm tra theo quy định tại Điều 49 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP của Chính phủ ngày 22/9/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

Điều 7. Quản lý, giám sát dự án FDI

1. Chế độ báo cáo, thống kê đối với dự án, doanh nghiệp FDI:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp cùng các cơ quan chức năng hướng dẫn, đôn đốc nhà đầu tư FDI chấp hành báo cáo đầy đủ, chính xác những chỉ tiêu quy định trong các biểu mẫu báo cáo, lập báo cáo theo đúng quy định về thời điểm báo cáo và thời kỳ báo cáo.

b) Trong quá trình tổng hợp số liệu thống kê định kỳ nhằm phục vụ công tác giám sát, đánh giá dự án FDI, Cục Thống kê, Sở Tài chính, các Sở, ngành, đơn vị liên quan có trách nhiệm cung cấp số liệu thống kê chuyên ngành cho Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Hướng dẫn, hỗ trợ và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động của dự án FDI:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối tiếp nhận thông tin từ doanh nghiệp về các vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động của dự án FDI trên địa bàn thành phố, chủ trì cùng các Sở, ngành, đơn vị trong công tác quản lý nhà nước về FDI.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng có trách nhiệm thực hiện rà soát, tổng hợp vướng mắc và đề xuất, kiến nghị của các nhà đầu tư FDI trong phạm vi quản lý của mình và tổ chức xử lý theo phương thức:

- Phối hợp với các cơ quan chức năng tại địa phương xử lý, hỗ trợ nhà đầu tư giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình đầu tư, triển khai dự án theo thẩm quyền.

- Trường hợp vượt quá thẩm quyền giải quyết, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng phối hợp cùng các cơ quan chức năng tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết.

c) Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện căn cứ phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình và trên cơ sở yêu cầu thực tế phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng trong công tác hướng dẫn, hỗ trợ và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện dự án của các doanh nghiệp FDI.

3. Kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật trong quá trình đầu tư

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác kiểm tra, thanh tra, quản lý, giám sát hoạt động FDI vào địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở tổng hợp thông tin từ các Sở, ban, ngành về công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động FDI tại thành phố Hải Phòng, trong trường hợp cần thiết, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì cùng các Sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra định kỳ hoặc đột xuất dự án FDI nhằm đánh giá tình hình hoạt động, mức độ vi phạm của các doanh nghiệp và đưa ra các biện pháp xử lý đảm bảo hiệu quả, đúng quy định pháp luật.

Nội dung kiểm tra, thanh tra, quản lý, giám sát bao gồm:

- Tình hình thực hiện dự án đầu tư (mục tiêu, tiến độ góp vốn, tiến độ triển khai dự án được quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư);

- Tình hình tài chính: giá trị vốn góp các bên, tình hình sử dụng máy móc, thiết bị nhập khẩu tạo tài sản cố định thuộc đối tượng miễn thuế nhập khẩu, kết quả xác định giá trị doanh nghiệp, tình hình các khoản nợ và các nội dung khác liên quan;

- Tình hình thực hiện chế độ báo cáo của chủ đầu tư;

- Các nội dung khác liên quan tới triển khai dự án FDI.

b) Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng trực tiếp quản lý, kiểm tra, thanh tra và giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật của các dự án FDI trong khu kinh tế, khu công nghiệp.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác kiểm tra, thanh tra, quản lý, giám sát các dự án FDI trong việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường, sử dụng đất đai, sử dụng tài nguyên khoáng sản.

d) Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy là cơ quan đầu mối tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác kiểm tra, thanh tra, quản lý, giám sát công tác phòng chống cháy nổ của dự án đầu tư FDI.

đ) Sở Công Thương là cơ quan đầu mối tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các quy định về an toàn hóa chất, quản lý và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, điện lực, vệ sinh an toàn thực phẩm, xăng dầu, hoạt động khai thác và chế biến khoáng sản (trừ vật liệu xây dựng thông thường và vật liệu sản xuất xi măng) của các dự án FDI.

e) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan đầu mối tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác kiểm tra, thanh tra, quản lý, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật lao động của dự án đầu tư FDI.

ê) Sở Xây dựng: Thực hiện công tác quản lý nhà nước trong quá trình triển khai đầu tư xây dựng công trình theo quy định của pháp luật, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong công tác giới thiệu địa điểm nhằm thu hút nhà đầu tư.

g) Công an thành phố:

- Trực tiếp quản lý nhà nước về an ninh trật tự; kiểm tra, thanh tra và giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật liên quan đến công tác, đảm bảo an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phối hợp các ngành chức năng giải quyết đình công, lãn công.

- Cung cấp thông tin cho Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ban, ngành về các vấn đề thuộc an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong công tác tìm kiếm chủ đầu tư của các dự án FDI vắng chủ, chủ đầu tư không thể liên lạc được và trong quá trình quản lý tạm vắng, tạm trú, xuất nhập cảnh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp FDI là người nước ngoài.

h) Cục Hải quan thành phố Hải Phòng là cơ quan đầu mối tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác kiểm tra, thanh tra, quản lý, giám sát các dự án FDI trong việc thực hiện các chính sách pháp luật về xuất khẩu, nhập khẩu và tình hình sử dụng máy móc, thiết bị nhập khẩu tạo tài sản cố định thuộc đối tượng được miễn thuế nhập khẩu; Trao đổi, cung cấp thông tin cho Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc chấp hành pháp luật về hải quan trong quá trình hoạt động đối với các dự án đang hoạt động trên địa bàn để làm cơ sở xem xét khi nhà đầu tư đăng ký điều chỉnh Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư.

i) Cục Thuế thành phố là cơ quan đầu mối tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trong công tác kiểm tra, thanh tra, quản lý, giám sát các dự án FDI trong việc thực hiện chính sách pháp luật thuế, các nghĩa vụ tài chính và các quy định về chế độ kế toán, hóa đơn chứng từ, việc đáp ứng điều kiện ưu đãi đầu tư (thuế, tiền thuê đất, tiền thuê mặt nước và các điều kiện khác liên quan).

k) Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn đối với các dự án FDI theo quy định của pháp luật; trực tiếp kiểm tra, giám sát tiến độ triển khai dự án quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư và việc thực hiện các quy định của pháp luật (về môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự và các nội dung khác liên quan) của các dự án; Chịu trách nhiệm xử lý các vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước đối với các dự án FDI trên địa bàn quận, huyện; chủ trì xử lý các vụ ngừng việc tập thể, đình công tại các doanh nghiệp FDI trên địa bàn.

l) Chi cục Quản lý thị trường, Chi cục Vệ sinh an toàn thực phẩm, các đơn vị liên quan căn cứ phạm vi nhiệm vụ và yêu cầu thực tế kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất, kinh doanh của các dự án FDI trên địa bàn thành phố.

m) Thanh tra thành phố phối hợp cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng và các đơn vị liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra đối với quá trình hoạt động của các dự án FDI.

n) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Hải Phòng quản lý, theo dõi dòng vốn ra, vào, việc mở tài khoản chuyển tiền từ nước ngoài vào Việt Nam và từ Việt Nam ra nước ngoài trong quá trình thực hiện dự án FDI trên địa bàn thành phố.

Trong quá trình theo dõi, giám sát, thanh tra, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng và các Sở, ban, ngành có trách nhiệm kịp thời thông báo thông tin cho các cơ quan liên quan để phối hợp xử lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Giải quyết khiếu nại, tố cáo của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư nước ngoài

Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối tiếp nhận các khiếu nại, tố cáo của các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động FDI; Trên cơ sở đó phân loại khiếu nại, tố cáo, đề nghị các cơ quan có thẩm quyền trong lĩnh vực chuyên ngành giải quyết theo thủ tục quy định. Phối hợp cùng Thanh tra thành phố, các cơ quan chuyên môn kiểm tra, xác minh và giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo; báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xử lý tổ chức, cá nhân vi phạm.

Các Sở, ngành, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp với cơ quan có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến việc khiếu nại theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân đó.

Điều 8. Thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư, giải thể doanh nghiệp FDI, thanh lý, chấm dứt hoạt động dự án FDI

1. Thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư trước thời hạn:

a) Đối với dự án FDI đầu tư ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố về việc thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư của các dự án vi phạm các quy định về doanh nghiệp, đầu tư thuộc diện thu hồi trước thời hạn. Trong trường hợp cần thiết, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi văn bản tham vấn ý kiến cơ quan thuế, Ủy ban nhân dân quận, huyện, Sở quản lý chuyên ngành hoặc tổ chức cuộc họp liên ngành để xác định hành vi vi phạm của nhà đầu tư. Trên cơ sở ý kiến các ngành, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

- Các Sở, ngành liên quan phối hợp cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các quyết định hành chính liên quan đến việc thu hồi, nhằm đảm bảo tính thống nhất và chính xác của văn bản pháp lý, tránh phát sinh khiếu nại, tố cáo.

b) Đối với dự án FDI đầu tư trong khu kinh tế, khu công nghiệp:

- Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng trực tiếp xem xét, ban hành quyết định thu hồi các dự án đầu tư thuộc diện thu hồi trước thời hạn tại địa bàn các khu kinh tế, khu công nghiệp.

- Trong trường hợp cần thiết, Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng gửi văn bản tham vấn ý kiến cơ quan thuế, Ủy ban nhân dân quận, huyện, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở quản lý chuyên ngành hoặc tổ chức cuộc họp liên ngành để xác định hành vi vi phạm của nhà đầu tư.

- Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng thông tin cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an thành phố, các cơ quan chức năng liên quan về các dự án bị thu hồi và Quyết định hành chính ban hành kèm theo để Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Giải thể doanh nghiệp FDI, thanh lý, chấm dứt hoạt động dự án FDI:

a) Đối với dự án FDI đầu tư ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ thanh lý, chấm dứt hoạt động dự án FDI, giải thể doanh nghiệp FDI.

- Các Sở, ngành, đơn vị liên quan phối hợp cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục có liên quan đến việc thanh lý, giải thể theo thẩm quyền.

- Trong trường hợp cần thiết, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi văn bản tham vấn ý kiến hoặc đề nghị xác nhận thông tin thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của các Sở, ngành, cơ quan liên quan về hồ sơ thanh lý, giải thể của dự án/doanh nghiệp FDI. Các Sở, ngành, cơ quan liên quan trả lời văn bản tham vấn ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản nêu trên. Trên cơ sở ý kiến các ngành, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định. Việc Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận giải thể doanh nghiệp, thanh lý, chấm dứt dự án FDI phải được thông tin cho các Sở, ngành, cơ quan liên quan thông qua báo cáo tổng hợp định kỳ hàng quý của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

b) Đối với dự án FDI đầu tư trong khu kinh tế, khu công nghiệp:

- Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng là cơ quan đầu mối, trực tiếp hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ thanh lý, giải thể của các dự án, doanh nghiệp FDI trong các khu kinh tế, khu công nghiệp.

- Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan thông tin về các dự án thanh lý, giải thể và văn bản hành chính kèm theo để Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

3. Công bố thông tin về thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư, thanh lý, giải thể dự án FDI

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng có trách nhiệm cung cấp thông tin về việc thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư hoặc thanh lý dự án, giải thể doanh nghiệp FDI ngay sau khi Quyết định được ban hành cho Báo Hải Phòng, Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Cổng Thông tin điện

từ thành phố để thông báo, đồng thời chủ động đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc của Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng.

b) Báo Hải Phòng, Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Cổng Thông tin điện tử thành phố có trách nhiệm đăng tải thông tin thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư, thanh lý dự án, giải thể doanh nghiệp FDI trên 3 kỳ liên tiếp.

Điều 9. Cập nhật, vận hành Hệ thống quản lý thông tin các dự án đầu tư nước ngoài

1. Hệ thống quản lý thông tin các dự án đầu tư nước ngoài:

Hệ thống quản lý thông tin các dự án đầu tư nước ngoài là Hệ thống quản lý thông tin liên quan đến các dự án FDI thực hiện trên phạm vi toàn thành phố từ khi đăng ký, thẩm tra cấp Giấy chứng nhận đầu tư, trong suốt quá trình thực hiện dự án đến khi chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đầu tư hay kết thúc dự án đầu tư.

2. Phương thức phối hợp:

a) Thông tin chung: Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối, phối hợp cùng Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng tổng hợp thông tin, gửi thông báo định kỳ hàng quý cho các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện có liên quan về các dự án FDI được cấp mới, điều chỉnh trên địa bàn toàn thành phố.

b) Thông tin chuyên ngành: Các cơ quan quản lý về lĩnh vực chuyên ngành có trách nhiệm lập báo cáo thống kê định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố và trao đổi thông tin về sự thay đổi trong hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài trên địa bàn thành phố cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để cập nhật hệ thống. Cụ thể:

- Sở Xây dựng: Cung cấp thông tin về quản lý chất lượng công trình đối với các dự án FDI đang trong quá trình triển khai xây dựng; Cung cấp thông tin về quy hoạch không gian (định kỳ hàng năm);

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Cung cấp thông tin về tình hình và hiệu quả sử dụng đất của các dự án FDI, tình hình chấp hành các biện pháp bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp FDI theo quy định (định kỳ hàng năm);

- Sở Tài chính: Tổng hợp, cung cấp thông tin về tình hình tài sản, vốn, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh theo báo cáo tài chính của các doanh nghiệp FDI trên địa bàn thành phố theo quy định của Bộ Tài chính (định kỳ hàng năm);

- Sở Lao động- Thương binh và Xã hội: Cung cấp thông tin về tình hình rà soát, đánh giá việc sử dụng lao động, cấp Giấy phép lao động cho các doanh nghiệp FDI (định kỳ hàng quý);

- Sở Công Thương: Cung cấp thông tin liên quan về quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp FDI trong hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và các hoạt động liên quan đến quy định của Tổ chức Thương mại Thế giới mà

Việt Nam tham gia; Cung cấp thông tin liên quan đến công tác xuất khẩu, nhập khẩu của các doanh nghiệp FDI như: thực hiện Luật cạnh tranh, nhượng quyền sở hữu hàng hóa, chống gian lận thương mại, chống làm hàng giả, các nội dung khác liên quan (định kỳ hàng quý);

- Công an thành phố: Thông báo về tình hình an ninh trong quá trình các dự án FDI triển khai trên địa bàn thành phố (định kỳ hàng quý);

- Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy: Cung cấp thông tin về tình hình thực hiện phòng chống cháy nổ của các dự án FDI (định kỳ 6 tháng);

- Sở Khoa học và Công nghệ: cung cấp thông tin về hoạt động thẩm định công nghệ thiết bị và chuyển giao công nghệ của dự án FDI (định kỳ hàng năm);

- Cục Thuế thành phố: Cung cấp thông tin về tình hình và kết quả nộp thuế hàng năm của các dự án FDI; thông tin các dự án FDI có dấu hiệu chuyển giá, hạch toán kết quả sản xuất kinh doanh lỗ liên tục từ 03 năm trở lên trong quá trình kê khai nộp thuế (định kỳ hàng năm);

- Cục Hải quan thành phố: cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu của các doanh nghiệp FDI trên địa bàn thành phố (định kỳ hàng quý);

- Cục Thống kê: Cung cấp thông tin liên quan đến của khối FDI: giá trị sản xuất công nghiệp, giá trị GDP, giá trị xuất khẩu, giá trị nhập khẩu ... (định kỳ hàng quý/năm tùy thuộc tính chất thống kê đối với từng chỉ tiêu).

- Ủy ban nhân dân các quận, huyện: Căn cứ thông tin về các dự án FDI cấp mới, điều chỉnh đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư cung cấp định kỳ hàng quý, Ủy ban nhân dân các quận, huyện rà soát, thông báo về tình hình chung (môi trường, an ninh, tính chấp hành các quy định pháp luật thuộc phạm vi giám sát của Ủy ban nhân dân quận, huyện) của các dự án FDI trên địa bàn mình quản lý (định kỳ hàng quý); Kịp thời cung cấp thông tin cho Sở Kế hoạch và Đầu tư về các vi phạm hành chính của các doanh nghiệp FDI trên địa bàn quận, huyện theo thẩm quyền được pháp luật quy định.

- Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng có trách nhiệm thông báo đầy đủ về tình hình: cấp mới, điều chỉnh, tiến độ triển khai các dự án FDI nằm trong khu công nghiệp, khu kinh tế để Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trên phạm vi toàn thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (định kỳ hàng quý).

- Các Sở, ban ngành khác trên địa bàn thành phố có trách nhiệm cùng phối hợp với cơ quan chủ trì trong quá trình quản lý hoạt động đầu tư nước ngoài tại Hải Phòng khi có công việc liên quan đến lĩnh vực chuyên ngành mình quản lý.

- Các cơ quan báo chí địa phương có trách nhiệm cùng phối hợp với các Sở, ban, ngành tích cực tuyên truyền, định hướng theo chỉ đạo của Chính phủ và

Ủy ban nhân dân thành phố về công tác quản lý FDI trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

3. Hình thức phối hợp:

a) Các cơ quan chức năng cử cán bộ tham gia giải quyết trực tiếp các vấn đề liên quan, cung cấp thông tin, trả lời tham vấn bằng văn bản.

b) Hình thức cung cấp thông tin bao gồm:

- Văn bản giấy gửi trực tiếp hoặc qua đường công văn, bưu điện hoặc Fax.
- Văn bản điện tử gửi qua hệ thống thư điện tử (Email), mạng internet.

Điều 10. Trách nhiệm hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về đầu tư

1. Đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế:

Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm hướng dẫn về quy định pháp luật, chính sách đầu tư liên quan đến dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế; tổng hợp quy trình cụ thể của các Sở, ngành đối với lĩnh vực quản lý chuyên ngành cung cấp thông tin cho nhà đầu tư.

Các Sở, ban ngành liên quan có trách nhiệm hướng dẫn về các lĩnh vực quản lý chuyên ngành, công khai quy trình thủ tục gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, cung cấp thông tin, hướng dẫn nhà đầu tư. Nếu có sự thay đổi về quy trình hướng dẫn trong các lĩnh vực chuyên ngành, các Sở, ban, ngành gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ khi có sự thay đổi và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin này.

Cụ thể đối với một số Sở, ban, ngành:

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đất đai, môi trường, khoáng sản: thủ tục thuê đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; thay đổi mục đích sử dụng đất; khai thác nước; xả nước thải ra môi trường; đăng ký chủ nguồn thải; đánh giá tác động môi trường;

- Sở Xây dựng: Hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực xây dựng: giới thiệu địa điểm, thủ tục cấp phép xây dựng, phê duyệt quy hoạch chi tiết; điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xây dựng, cấp chứng chỉ quy hoạch...;

- Sở Công Thương: Cung cấp thông tin liên quan đến chỉ đạo của Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố về quy hoạch ngành công thương trên địa bàn thành phố để Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp chung, hướng dẫn nhà đầu tư;

- Sở Khoa học và Công nghệ: Hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến thẩm định công nghệ thiết bị dự án đầu tư và hoạt động chuyển giao công nghệ của dự án FDI.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến cấp Giấy phép lao động cho người lao động hoạt động trong doanh nghiệp FDI;

- Sở Ngoại vụ: Hướng dẫn thủ tục chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự giấy tờ, tài liệu của doanh nghiệp FDI trên địa bàn thành phố;

- Cục Thuế thành phố: Công khai quy trình, thủ tục và hướng dẫn thực hiện các quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký mã số thuế, quy trình kê khai nộp thuế theo quy định.

- Cục Hải quan thành phố Hải Phòng: Công khai và hướng dẫn nhà đầu tư về quy trình thủ tục đăng ký, kê khai thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, quyết toán hàng nhập khẩu miễn thuế...

- Công an thành phố: Hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính về: đăng ký khắc dấu mới, đăng ký khắc dấu đổi, thu hồi con dấu, xuất - nhập cảnh.

- Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy: Hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính về công tác phòng chống cháy nổ theo quy định.

- Ủy ban nhân dân các quận, huyện nơi có dự án đăng ký, triển khai có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong công tác hướng dẫn thực hiện các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của mình.

2. Đối với các dự án trong khu công nghiệp, khu kinh tế:

Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng có trách nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp về thủ tục đầu tư, các quy định pháp luật liên quan đến quá trình triển khai dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

Các Sở, ngành, đơn vị liên quan căn cứ phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình và trên cơ sở yêu cầu thực tế phối hợp với Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng trong công tác hướng dẫn, phổ biến chính sách pháp luật chuyên ngành đối với dự án.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Các Sở, ngành, cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các quận, huyện có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định tại Quy chế này. Định kỳ 06 tháng, hàng năm sơ kết, đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc quản lý nhà nước về FDI trên địa bàn thành phố.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, các cơ quan có liên quan kịp thời phản hồi bằng văn bản về những khó khăn, vướng mắc; kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những nội dung không phù hợp với quy định pháp luật hiện

hành và tình hình thực tế của địa phương gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp và chỉ đạo thực hiện./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**



Đinh Điền